

HỌ VÀ TÊN : LỚP: SBD:

A. KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (3 điểm)

- GV cho học sinh đọc đoạn văn bản từ tuần 9 đến tuần 18. Đảm bảo đọc đúng tốc độ, thời gian 2-3 phút/HS.

- Dựa vào nội dung bài đọc, HS trả lời 1 câu hỏi do giáo viên yêu cầu.

II. Đọc hiểu (7 điểm) - Thời gian 35 phút

CHO VÀ NHẬN

Một cô giáo đã giúp tôi hiểu rõ ý nghĩa phức tạp của việc cho và nhận.

Khi nhìn thấy tôi cầm sách trong giờ tập đọc, cô đã nhận thấy có gì không bình thường, cô liền thu xếp cho tôi đi khám mắt. Cô không đưa tôi đến bệnh viện, mà dẫn tôi tới bác sĩ nhãn khoa riêng của cô. Ít hôm sau, như với một người bạn, cô đưa cho tôi một cặp kính.

Em không thể nhận được! Em không có tiền trả đâu thưa cô! – Tôi nói, cảm thấy ngượng ngùng vì nhà mình nghèo.

Thấy vậy, cô liền kể một câu chuyện cho tôi nghe. Chuyện rằng: “Hồi cô còn nhỏ, một người hàng xóm đã mua kính cho cô. Bà ấy bảo, một ngày kia cô sẽ trả cho cặp kính đó bằng cách tặng kính cho một cô bé khác. Em thấy chưa, cặp kính này đã được trả tiền từ trước khi em ra đời”. Thế rồi, cô nói với tôi những lời nồng hậu nhất, mà chưa ai khác từng nói với tôi: “Một ngày nào đó, em sẽ mua kính cho một cô bé khác”.

Cô nhìn tôi như một người cho. Cô làm cho tôi thành người có trách nhiệm. Cô tin tôi có thể có một cái gì để trao cho người khác. Cô chấp nhận tôi như thành viên của cùng một thế giới mà cô đang sống. Tôi bước ra khỏi phòng, tay giữ chặt kính trong tay, không phải như kẻ vừa được nhận một món quà, mà như người chuyển tiếp món quà đó cho người khác với tấm lòng tận tụy.

(Theo Xuân Lương)

Dựa vào nội dung bài đọc, hãy trả lời các câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất hoặc hoàn thành các bài tập theo hướng dẫn:

Câu 1. Vì sao cô giáo lại dẫn bạn học sinh đi khám mắt? (0,5 điểm)

- A. Vì bạn ấy bị đau mắt.
- B. Vì cô đã thấy bạn ấy cầm sách đọc một cách không bình thường.
- C. Vì bạn ấy không có tiền để khám mắt.

Câu 2. Việc làm đó chứng tỏ cô giáo là người như thế nào? (0,5 điểm)

- A. Cô là người rất quan tâm đến học sinh.
- B. Cô rất giỏi về y học.
- C. Cô là người nói rất khéo léo.

Câu 3. Cô giáo đã làm gì để bạn học sinh vui vẻ nhận kính? (0,5 điểm)

- A. Cô nói rằng đó là cặp kính rẻ tiền nên bạn không phải bận tâm.
- B. Cô nói rằng có ai đó nhờ cô mua tặng bạn cho bạn nhỏ.
- C. Cô kể cho bạn nghe một câu chuyện để bạn hiểu rằng bạn không phải là người nhận quà mà chỉ là người chuyển tiếp món quà cho người khác.

Câu 4. Việc cô giáo thuyết phục bạn nhỏ nhận kính của mình cho thấy cô là người như thế nào ? (0,5 điểm)

- A. Cô là người thường xuyên quan tâm tới học sinh.
- B. Cô là người hiểu rõ ý nghĩa của việc cho và nhận và là người luôn sống vì người khác.
- C. Cô là người biết làm cho người khác vui lòng.

Câu 5. Qua câu chuyện trên, em cảm nhận được điều gì ? (1 điểm)

.....
.....
.....

Câu 6. Nếu em là bạn nhỏ trong câu chuyện trên, sau khi nhận kính từ cô giáo, em sẽ nói với cô điều gì? (1điểm)

.....
.....

Câu 7. Dòng nào dưới đây gồm các từ đồng nghĩa với từ “tặng” (1 điểm)

- A. Biếu, cho, dâng, hiến. B. Biếu, cho, xin, dâng. C. Nhận, biếu, xin, cho.

Câu 8. Từ “mắt” nào trong mỗi câu dưới đây mang nghĩa chuyển? (1 điểm)

- A. Cô giáo tặng tôi một đôi mắt kính.
- B. Em bé có đôi mắt to tròn, long lanh.
- C. Mắt của chú mèo tròn như hai hòn bi ve.

Câu 9. Đặt một câu có sử dụng cặp kết từ “Vì.....nên” nói về tình cảm giữa cô giáo và học sinh trong câu chuyện trên? (1 điểm)

.....
.....

B. PHẦN KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm) - Thời gian 45 phút

Đề bài: Em hãy tả một cảnh đẹp ở nơi em sống hoặc đã từng đến thăm quan, nhìn thấy qua tranh ảnh, ti vi, ...

A. KIỂM TRA ĐỌC- HIỂU (7 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	B	0,5
2	A	0,5
3	C	0,5
4	B	0,5
5	HS nêu được bài học	1
6	HS viết câu phù hợp	1
7	A	1
8	A	1
9	Đặt câu đúng nội dung, đúng cặp kết từ	1

II. KIỂM TRA VIẾT: 10 điểm

Đề bài : Viết bài văn tả một cảnh đẹp ở nơi em sống hoặc đã từng đến thăm quan, nhìn thấy qua tranh ảnh, ti vi, ...

- Chữ viết, chính tả: (2 điểm)

+ Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp, viết đúng.

(1 lỗi trừ 0,1 điểm, 2 lỗi giống nhau trừ 1 lần điểm, không trừ quá 2 điểm chính tả)

-Nội dung bài văn (8 điểm)

Tiêu chuẩn cho điểm	Điểm
1.Mở bài: Giới thiệu khái quát về một cảnh đẹp và nêu ấn tượng chung về cảnh đẹp đó. - Giới thiệu được cảnh định tả -Thiếu phần mở bài hoặc lạc đề.	1 điểm 0 điểm
2. Thân bài (4 điểm) Yêu cầu: - Miêu tả rõ ràng, chi tiết các đặc điểm nổi bật của phong cảnh (màu sắc, âm thanh, không khí, không gian, v.v.). - Có sự quan sát tinh tế và sử dụng hình ảnh, từ ngữ miêu tả sinh động. Cụ thể:	4 điểm

+ Miêu tả chi tiết, cụ thể, sinh động và có điểm nhấn.	3 điểm
+ Có chi tiết miêu tả nhưng chưa sinh động	2 điểm
+ Miêu tả sơ sài	
+ Không miêu tả hoặc lạc đề.	0 điểm
3. Kết bài (1 điểm) <i>Yêu cầu:</i> -Khẳng định lại vẻ đẹp của phong cảnh. -Bày tỏ cảm xúc hoặc mong muốn gắn bó với phong cảnh đó. Cụ thể: + Kết bài rõ ràng, cảm xúc sâu sắc. + Kết bài sơ sài, chưa rõ ý. + Thiếu phần kết bài hoặc lạc đề.	1 điểm 0,5 điểm 0 điểm
4. Ngôn ngữ, diễn đạt (2 điểm) - Dùng từ, đặt câu, viết đúng ngữ pháp, diễn đạt câu văn rõ ý. - Bài viết sinh động: Biết dùng hình ảnh, biện pháp nghệ thuật: so sánh, nhân hóa,	2 điểm
Cộng	8 điểm

Lưu ý: Toàn bài, nếu học sinh viết xấu, đập xóa trừ 0,5 điểm đối bài điểm giỏi.